Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNGCơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/TTr-UBND	*Đại Đồng, ngày 25 tháng 05 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Về việc xin gia hạn thời gian thực hiện dự án Đường nối Khu di tích Quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích Quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình đường nối Khu di tích quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên);

Căn cứ Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối Khu di tích quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên); Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đường nối Khu di tích quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên) ;

Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình đường nối Khu di tích quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên);

Căn cứ Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đường nối Khu di tích quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên);

Thực hiện Công văn số 1384/STC-ĐTTĐ ngày 24/3/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc rà soát, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh dự án Đường nối Khu di tích quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên);

UBND xã Đại Đồng trình UBND tỉnh, sở Tài chính điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về dự án

1.1. Tên dự án: Đường nối Khu di tích quốc gia Chùa Nôm, tỉnh Hưng Yên với Cụm di tích quốc gia Kinh Dương Vương, tỉnh Bắc Ninh (địa phận tỉnh Hưng Yên).

1.2. Mục tiêu của dự án: Nhằm kết nối mạng lưới giao thông của tỉnh Hưng Yên với tỉnh Bắc Ninh, phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của nhân dân; tăng cường giao lưu kinh tế, văn hóa, xã hội giữa hai tỉnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên.

1.3. Chủ đầu tư: UBND xã Đại Đồng.

1.4. Địa điểm thực hiện: xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

1.5. Quy mô đầu tư chủ yếu:

* Bình đồ tuyến: Điểm đầu tại Km0+000 giao với ĐH.15, tuyến đi qua cánh đồng đến điểm cuối là ranh giới giữa tỉnh Hưng Yên và tỉnh Bắc Ninh. Chiều dài tuyến L=1.335m.

* Trắc dọc tuyến: Thiết kế trắc dọc phù hợp với địa hình xung quanh đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận toàn tuyến.

* Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường Bm= 7,0m, độ dốc ngang i=2%;

- Chiều rộng lề đường Blề= 2x1,0m = 2,0m; độ dốc ngang lề đường i=2%;

- Chiều rộng nền đường Bnền= 9,0m; ta luy đắp 1/1,5.

* Kết cấu nền, mặt đường (theo thứ tự từ trên xuống):

- Lớp BTNC 12,5 dày 5cm;

- Tưới lớp dính bám bằng nhựa nóng, tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m2;

- Lớp BTNC 19 dày 7cm;

- Tưới nhựa thấm bám, tiêu chuẩn nhựa 1,0kg/m2;

- Móng đường cấp phối đá dăm loại I dày 15cm;

- Móng đường cấp phối dá dăm loại II dày 25cm;

- Lớp cát đen đầm chặt K98 dày 50cm;

- Tôn nền bằng cát đen đầm chặt K95 (nếu có).

Vuốt nối đường ngang, đường vào chùa Nôm: Mặt đường BTNC 19 dày 7cm trên lớp móng đường bằng cấp phối đá dăm loại I.

Lề đường: Đắp đất đầm chặt K90.

Hệ thống thoát nước:

* Thoát nước dọc: Thoát nước tự nhiên.

* Thoát nước ngang:

- Thiết kế xây mới 01 cống hộp BTCT 03 cửa tại Km0+130, kích thước 3x(2,5x4,0)m và 01 cống hộp BTCT kích thước BxH= (3,0x3,0)m tại Km1+202. Kết cấu cống hộp: Thân cống BTCT mác 300 đá 1x2 đổ tại chỗ trên lớp móng BTXM mác 150 đá 2x4 dày 10cm; hai bên mang cống thiết kế tường chắn đất BTCT mác 300 đá 1x2 trên lớp đệm BTXM mác 150 đá 2x4 dày 10cm; gia cố móng bằng cọc tre d=(6-8)cm, dài 2,5m; mật độ cọc 25 cọc/m2.

- Thiết kế cống tròn D800 tại Km1+182, Km1+228. Kết cấu cống tròn: Ống cống bằng BTCT đúc sẵn, tải trọng C; móng cống, tường đầu, tường cánh, chân khay, sân cống xây đá hộc vữa XMCV mác 100 trên lớp đệm đá dăm 2x4 dày 10cm.

An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống cọc tiêu, biển báo, vạch sơn kẻ đường theo Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT. Mặt biển báo hiệu dán màng phản quang theo TCVN 7887:2008; cột biển sơn trắng, đỏ.

* Thiết kế khác:

- Đoạn tuyến đi qua kênh thủy lợi nhưng khó khăn về giải phóng mặt bằng, thiết kế tường chắn đất bằng đá hộc xây vữa XMCV mác 100, trên lớp đệm đá dăm 2x4 dày 10cm.

- Đoạn tuyến đi qua ao sâu, thiết kế gia cố mái ta luy bằng đá hộc xây vữa XMCV mác 100 trên lớp đá dăm 2x4 dày 10cm, gia cố nền móng bằng cọc tre d=(6-8)cm, dài 2,5m; mật độ cọc 25 cọc/m2.

- Cống C1: Thiết kế lề bộ hành, mặt lát đá xẻ trên lớp BTXM mác 150 dày 10cm, móng cát đen đầm chặt K90; bó vỉa, lan can bằng đá; thượng lưu và hạ lưu cống gia cố mái bằng đá hộc xây vữa XMCV mác 100 dày 30cm trên lớp đệm đá dăm 2x4 dày 10cm.

1.6. Tổng mức đầu tư: 39.000.000.000 đồng.

1.7. Nguồn vốn : NS tỉnh 70%, NS huyện Văn Lâm 30%.

1.8. Thời gian thực hiện đã phê duyệt tại Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên: đến 31/12/2024.

2. Nội dung đề xuất điều chỉnh.

2.1. Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt tại Quyết định số phê duyệt 1807/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng: 2017-2020.

2.2. Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt tại Quyết định số phê duyệt 1551/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt

điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng: đến 31/12/2024.

2.3. Nội dung thời gian đề nghị điều chỉnh: gia hạn thời gian thực hiện dự án đến 31/12/2026.

3. Lý do điều chỉnh.

3.1. Theo quy định tại Khoản 2, Điều 46 của Luật Đầu tư công, do một số nguyên nhân bất khả kháng dẫn đến việc phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, cụ thể:

- Trong việc thực hiện công tác GPMB, tuyến đường đi qua nhiều khu vực nghĩa trang, số lượng mộ phải di chuyển phục vụ GPMB lớn, UBND huyện Văn Lâm (trước sáp nhập) cùng với UBND xã Đại Đồng (sau sáp nhập) đã tập trung rất cao trong công tác GPMB. Kết quả đã hoàn thành di chuyển toàn bộ mồ mả; toàn bộ diện tích đất nông nghiệp của các hộ gia đình (45/45 hộ gia đình, diện tích 4.556 m^2) và đất công ích với (tổng diện tích 16.426,3 m^2); đồng thời vận động 02 hộ gia đình có đất ở bàn giao mặt bằng trước để thi công xây dựng.

- Đến nay, dự án cơ bản được thi công xây dựng hoàn thành theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt; đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn đồng thời công trình đã được đưa vào khai thác sử dụng đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn, đảm bảo hiệu quả đầu tư rất cao và đã được Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu và chấp thuận tại Văn bản số 31/KQKT-SXD ngày 28/6/2025, đồng thời công trình đã được đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn đảm bảo hiệu quả đầu tư.

3.2. Các nội dung, khối lượng chưa hoàn thành:

Phần diện tích đất ở: Còn 02/02 hộ chưa phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ với diện tích khoảng 120m^2 (các hộ đã bàn giao mặt bằng trước);

Đến nay còn vướng mắc thủ tục bồi thường, hỗ trợ đối với 02 hộ gia đình (02 hộ gia đình đã bàn giao mặt bằng trước để tổ chức thi công xây dựng công trình hoàn thành); đồng thời thủ tục xây dựng hạ tầng khu tái định cư, bồi thường bằng đất của 2 hộ gia đình chưa được hoàn thành.

Do việc thời gian thực hiện dự án đã hết, không đủ điều kiện để thực hiện các thủ tục bồi thường, hỗ trợ đối với 2 hộ gia đình và thực hiện đầu tư xây dựng khu vực tái định cư, bồi thường bằng đất (đã được UBND tỉnh bàn giao đất ngày 06/6/2025 tại Quyết định số 1231/QĐ-UBND với diện tích 492m^2).

Vì vậy việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, để đảm bảo việc GPMB tuân thủ theo đúng quy định là cần thiết.

4. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất tiến độ hoàn thành.

4.1. Khó khăn, vướng mắc:

- Đến ngày 31/12/2024, dự án đã hết thời gian thực hiện; việc thi công xây dựng công trình đã hoàn thành đúng tiến độ. Tuy nhiên việc bồi thường, hỗ trợ đối với 02 hộ gia đình có đất ở đã bàn giao mặt bằng trước nhưng chưa hoàn thiện thủ tục bồi thường hỗ trợ đồng thời với việc đầu tư xây dựng khu tái định cư, bồi thường, bằng đất cho các hộ chưa hoàn thành (ngày 06/6/2025 UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quyết định số 1231/QĐ-UBND về việc bàn giao 492m^2/492m^2 đất để xây dựng hạ tầng khu tái định cư, bồi thường bằng đất của các hộ gia đình có đất ở trong phạm vi thu hồi để thực hiện dự án).

Để hoàn thiện xây dựng khu vực tái định cư, bồi thường bằng đất đối với 2 hộ gia đình theo đúng quy định, cần thiết phải xin gia hạn thời gian thực hiện dự án.

4.2. Đề xuất tiến độ hoàn thành các nội dung công việc:

Sau khi UBND tỉnh chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án; UBND xã cam kết thực hiện trình tự, nội dung công việc theo các mốc thời gian cụ thể như sau:

+ Hoàn thành điều chỉnh thông báo thu hồi đất: 30/7/2026.

+ Hoàn thành việc xác định giá đất bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 31/9/2026

+ Hoàn thành việc lập, công khai, đối thoại với nhân dân về phương án, bồi thường hỗ trợ: 31/10/2026.

+ Hoàn thành việc thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ: 31/11/2026.

+ Hoàn thành việc phê duyệt và tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt: 25/12/2026.

- Việc khẳng định căn cứ pháp lý áp dụng đơn giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư sau khi đã hoàn thành đầu tư xây dựng công trình, đưa vào sử dụng:

+ Trường hợp dự án chưa được gia hạn, việc thực hiện các trình tự, thủ tục thực hiện dự án, thủ tục bồi thường, hỗ trợ cũng như thủ tục quyết toán dự án hoàn thành sẽ không đáp ứng đầy đủ các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Việc Chủ đầu tư xin cấp thẩm quyền cho phép gia hạn để tiến hành các thủ tục liên quan đến công tác GPMB trong thời gian thực hiện dự án là tuân thủ đúng quy định của Luật đất đai năm 2024, Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; và Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/1/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Đơn giá bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại thời điểm thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; số lượng, khối lượng tài sản được xác định tại thời điểm kiểm kê tại thực địa là tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Việc điều chỉnh dự án do điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng để đảm bảo thời gian thực hiện các thủ tục, trình tự trong công tác GPMB và nhằm mang lại hiệu quả và phù hợp với các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho việc quyết toán hoàn thành và đảm bảo quyền lợi của người có đất thu hồi.

UBND xã Đại Đồng kính đề nghị UBND tỉnh Hưng Yên, sở Tài chính xem xét gia hạn thời gian thực hiện dự án đến 31/12/2026.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 15/5/2026 của UBND xã Đại Đồng)

Kính đề nghị UBND tỉnh, sở Tài chính xem xét, chấp thuận./.

(Có hồ sơ đề xuất điều chỉnh kèm theo)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban QLDA ĐTXD;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn